

Số: 140/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 25 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2026/TLST-DS ngày 09/01/2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Trần Ngọc N

Địa chỉ: 3 B, tổ A, KV6, phường B, TP .

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Phúc T

Địa chỉ: Địa chỉ: 3 B, tổ A, KV6, phường B, TP .

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn P

Bà Võ Thị H

Địa chỉ: số B, khu V, phường H, thành phố Cần Thơ

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Nguyên đơn và bị đơn thống nhất công nhận phần đất gắn liền căn nhà (vị trí tranh chấp B tại sơ đồ đo đạc hiện trạng thửa đất số 2459 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực III ký ngày 25/5/2026) cho ông Võ Văn P quản lý, sử dụng.

2.2. Ông Võ Văn P có trách nhiệm tháo dỡ hàng rào, giao trả cho bà Đặng Trần Ngọc N toàn bộ diện tích đất còn lại tại vị trí A tại sơ đồ đo đạc hiện trạng thửa đất số 2459 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực III ký ngày 25/5/2026 (sau khi trừ đi diện tích gắn liền căn nhà tại vị trí B).

2.3. Các đương sự có nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền kê khai, đăng ký xin cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng diện tích đất theo hiện trạng mà các bên thống nhất.

2.4. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền điều chỉnh, cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật khi các đương sự có yêu cầu.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bà Võ Thị H do nguyên đơn là bà Đặng Trần Ngọc N rút lại yêu cầu khởi kiện đối với bà Võ Thị H .

4. Về chi phí tố tụng: Ông P tự nguyện chịu chi phí xem xét, thẩm định và định giá tài sản tranh chấp. Ông P có nghĩa vụ hoàn trả lại cho bà N số tiền 4.540.000 đồng.

5. Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí hòa giải thành theo quy định pháp luật. Bà N và ông P mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 75.000 đồng. Nguyên đơn tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000 đồng, ông P không phải nộp. Bà N nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0000175 ngày 06/01/2026 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, chuyển thu án phí 150.000 đồng, bà N được nhận lại 150.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

7. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND KV3-CT;
- TAND TPCT;
- Phòng THADS KV3-CT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Đỗ Ngọc Diễm**